

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HNGĐ-ST
Ngày 15 tháng 05 năm 2024
V/v “Tr/c Hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thùy Phương và bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ - Thư ký TAND thị xã Quế Võ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” thụ lý số 182/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

STQ: Thôn P, xã Đào Viên, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

HKTT: Khu phố V, phường Cách Bi, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

- Bị đơn: Anh Phạm Sỹ Ngh, sinh năm 2000 (Có mặt)

HKTT: Khu phố V, phường Cách Bi, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diệu L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Sỹ Ngh được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương ngày 27/6/2022. Trước khi cưới, anh chị được tự nguyện tìm hiểu và được UBND xã Cách Bi (nay là phường Cách Bi) cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau ngày cưới, vợ chồng về chung sống cùng nhau hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, cách sống. Anh Ngh tính gia trưởng, rất hay nổi nóng và đánh chửi chị. Nhiều khi anh Ngh còn chửi cả mẹ đẻ của anh Ngh. Cuộc sống có nhiều bất đồng giữa mẹ chồng con dâu và giữa mối quan hệ vợ chồng không hài hòa, hạnh phúc. Sống với anh Ngh, chị cảm thấy vô cùng áp lực vì những lời nói và hành động của anh Ngh dành cho chị và gia đình chị. Ngày 03/3/2024, anh Ngh đã có thái độ bức xúc và có những lời nói thiếu tôn trọng bà ngoại và mẹ chị. Đồng thời, anh Ngh đuổi chị

ra khỏi nhà nên chị đã đưa con về nhà để ở. Khi chị về nhà để ở thì anh Ngh đã đến nhà và cầm dao đe dọa chị. Khi chị gọi người nhà và đuổi anh Ngh ra cổng thì anh Ngh đã cầm dao tự cửa tay mình bị thương. Những suy nghĩ và hành động của anh Ngh là bất thường làm cho cuộc sống của chị và gia đình chị rất hoang mang. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng không còn lòng tin và sự tôn trọng lẫn nhau nên không thể tiếp tục cùng nhau chung sống. Do đó, chị đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Phạm Sỹ Ngh.

Về con chung: Trong thời gian chúng sống anh chị có sinh được 01 con chung là Phạm Sỹ Q, sinh ngày 04/01/2023. Hiện con chung đang ở với chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai và quá trình giải quyết tại Tòa án, anh Phạm Sỹ Ngh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với cô Nguyễn Thị Diệu L trên cơ sở tự nguyện và có hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới, vợ chồng về chung sống cùng nhau hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên, cuộc sống hôn nhân của anh chị có trải qua nhiều bất đồng giữa hai bên gia đình vì từ khi anh chị chưa cưới nhau thì đã có sự ngăn cản của hai bên gia đình. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng về chung sống cùng mẹ anh Ngh nhưng mẹ anh và chị L có những bất đồng, mâu thuẫn trong cuộc sống. Bản thân anh do áp lực gia đình, áp lực kinh tế và có tính gia trưởng nên giữa hai vợ chồng anh có những bất hòa trong cuộc sống, anh thì thoảng nóng tính gây tổn thương cho chị L. Anh đã có lần đánh chị L và chị L đã làm đơn ra tòa. Sau đó, anh xin lỗi chị L và đã được chị L bỏ qua để về đoàn tụ. Ngày 03/3/2024, vợ chồng anh có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh có mâu thuẫn với mẹ và bà ngoại của chị L. Sau đó, anh có nói với chị L là “Mày về nhà mày đi” nên chị L đã đưa con về nhà ngoại ở từ đó cho đến nay. Sau đó, anh đã nhiều lần đến tìm chị L để làm hòa nhưng chị L và gia đình chị L không đồng ý.

Nay chị L làm đơn xin ly hôn, anh không đồng ý vì theo anh nhận thấy, mâu thuẫn vợ chồng là do lỗi của anh nên anh rất ân hận và mong muốn vợ chồng về đoàn tụ vì tình cảm vợ chồng với anh vẫn còn, mâu thuẫn có xảy ra nhiều lần nhưng chưa đến mức độ trầm trọng.

- *Về con chung:* Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 01 con chung là Phạm Sỹ Q, sinh ngày 04/01/2023. Hiện con chung đang ở với chị L. Nếu buộc ly hôn thì anh đồng ý để cô L tiếp tục nuôi dưỡng con. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết và anh có quyền đi lại thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức:* Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Ngh đồng ý để chị L chịu toàn bộ án phí sơ thẩm.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật. Tại phiên họp tiếp cận công khai chứng

cứ và hòa giải ngày 17/4/2024 và tại phiên toà hôm nay, các bên đã thống nhất, thoả thuận được những nội dung sau:

- Về con chung: Anh Ngh và chị L có 01 con chung là Phạm Sỹ Q, sinh ngày 04/01/2023. Hiện con chung đang ở với chị L. Nếu buộc ly hôn, anh Ngh và chị L thoả thuận giao cháu Quân cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Ngh và chị L đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị L phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm.

Tuy nhiên về quan hệ hôn nhân, chị L đề nghị xin ly hôn nhưng anh Ngh không đồng ý.

Đại diện VKSND thị xã Quế Võ tham gia phiên toà nhận xét:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; việc thu thập chứng cứ đầy đủ, khách quan, đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên toà HĐXX đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo nguyên tắc xét xử công khai bằng lời nói và liên tục.

Nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Điều 147, 186, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Xử:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Diệu L được ly hôn Phạm Sỹ Ngh.

Về con chung: Giao cháu Phạm Sỹ Q, sinh ngày 04/01/2023 cho chị Nguyễn Thị Diệu L được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Anh Ngh có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật và không ai được cản trở anh Ngh thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Diệu L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Diệu L vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Phạm Sỹ Ngh được tự nguyện tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương, được UBND phường Cách Bi cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/6/2022 theo quy định của pháp luật. Xác nhận đây là hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới, anh, chị về chung sống cùng nhau hòa thuận, hạnh phúc được mooth

thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do bất đồng về quan điểm sống, cách sống của hai vợ chồng, mâu thuẫn giữa mẹ chồng và con dâu, giữa anh Ngh và bên gia đình chị L. Ngoài ra, anh Ngh có tính gia trưởng, dễ nóng giận và có hành vi đánh, chửi chị L.

Từ tháng ngày 03/3/2024, chị L đã về nhà mẹ đẻ sinh sống. Trong thời gian đó, anh Ngh đã có những hành vi bộc phát gây hoang mang, lo lắng cho gia đình chị L và làm ảnh hưởng sức khỏe của bản thân.

Nay chị L xin ly hôn, anh Ngh không đồng ý. Tuy nhiên, qua lời khai có trong hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay, anh Ngh đã thừa nhận những mâu thuẫn ở trên là có thật trên thực tế và hiện hai vợ chồng đang sống ly thân. Quá trình sống ly thân, anh mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nhưng không được chị L chấp nhận và anh đã có những suy nghĩ và hành vi tiêu cực.

Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa anh Ngh và chị L là có thực trên thực tế đời sống vợ chồng, quá trình chung sống, vợ chồng không được hòa thuận, hạnh phúc và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị L là hoàn toàn phù hợp với thực tế cuộc sống vợ chồng, phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Phạm Sỹ Ngh xác nhận trong thời gian chung sống, anh chị đã sinh được 01 con chung là Phạm Sỹ Q, sinh ngày 04/01/2023. Hiện cháu Quân đang được chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Quá trình giải quyết vụ án, chị L đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và anh Ngh đồng ý. Cấp dưỡng nuôi con các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Nhận thấy, cháu Quân còn nhỏ (dưới 3 tuổi) và đang ở với chị L ổn định. Quá trình giải quyết và tại phiên tòa, anh Ngh đồng ý để chị L tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử cần giao cháu Quân cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Ngh có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật và không ai được cản trở anh Ngh thực hiện quyền này.

Về tài sản, công nợ, công sức: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét và giải quyết là phù hợp.

- *Án phí:* Chị Nguyễn Thị Diệu L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; Điều 35, Điều 39 và các Điều 147, 228, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51,56,58,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

- *Về quan hệ vợ chồng:* Chị Nguyễn Thị Diệu L được ly hôn với anh Phạm Sỹ Ngh.

- *Về con chung:* Giao con chung là Phạm Sỹ Q, sinh ngày 04/01/2023 cho chị Nguyễn Thị Diệu L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Cấp dưỡng

nuôi con không đặt ra với anh Ngh. Anh Ngh có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật và không ai được cản trở anh Ngh thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Không đề cập giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Diệu L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số 0001912 ngày 03/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Quế Võ;
- Chi cục THA thị xã Quế Võ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Liên